

Số: 62/2024/QĐST- HNGĐ

Tân Hiệp, ngày 10 tháng 5 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024 giữa:

\* Nguyên đơn: Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1994

Địa chỉ: **Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang.**

\* Bị đơn: Chị **Bùi Thị Minh N**, sinh năm 1987

Địa chỉ: **Tổ B, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Phạm Văn T** và chị **Bùi Thị Minh N**.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Phạm Văn T** và chị **Bùi Thị Minh N** thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh **T** và chị **N**. Tiếp tục giao cháu **Phạm Minh T1** – sinh ngày 20/4/2022 cho chị **Bùi Thị Minh N** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh **Phạm Văn T** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được quyền cản trở việc tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí HNST: Anh **Phạm Văn T** tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003655 ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Anh **Phạm Văn T** còn được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu nói trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân: THẨM PHÁN**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- Chi cục THADS huyện Tân Hiệp;
- UBND xã Tân Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Ngọc Ái**

